

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 125/2020/DS-ST

Ngày 16 - 10 - 2020

“Về việc tranh chấp nợ hụi”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các vị Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Võ Tấn Liêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 16 tháng 10 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 163/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2020 về “Tranh chấp nợ hụi”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2020/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1978 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Khánh Tư, xã Đông Thới, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Trương Thanh B, sinh năm 1974 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Khánh Tư, xã Đông Thới, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị Mận, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Khánh Tư, xã Đông Thới, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 01/6/2020 và các lời trình bày tại Tòa án anh Nguyễn Hoàng H trình bày như sau:

Vào ngày 10/01/2017 anh Trương Thanh B, chị Trần Thị M có mở 01 chung hụi 1.000.000 đồng/tháng, anh H tham gia 01 chung, anh đóng được 18 lần với

số tiền là 18.000.000 đồng thì anh B, chị Mận tuyên bố bế hụi, việc bế hụi thì anh có đến yêu cầu nhiều lần anh B, chị M trả 3.500.000 đồng, còn lại 14.500.000 đồng thì 06 tháng nay anh B, chị M không trả cho anh. Nay anh H yêu cầu anh B, chị M liên đới trả số tiền là 14.500.000 đ (Mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

- Theo anh Trương Thanh B (Bị đơn) trình bày: Anh B thống nhất vợ chồng anh có mở hụi 1.000.000 đồng/tháng và anh H tham gia 01 chung như anh H trình bày. Anh Bình xác định là vợ chồng anh còn nợ lại anh H số tiền là 14.500.000 đ (Mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng). Anh Bình đồng ý trả cho anh H số tiền là 14.500.000 đ (Mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị M đã được Tòa án nhân dân huyện C triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không đến, theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị M.

[2] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn anh Nguyễn Hoàng H với bị đơn là anh Trương Thanh B là “Tranh chấp nợ hụi” được quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự.

[3] Xét nội dung tranh chấp: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất thời gian chơi hụi, số chung hụi, số tiền hụi. Tổng các khoảng tiền hụi anh H yêu cầu anh B phải trả số tiền là 14.500.000 đ (Mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng). Đối với anh B thừa nhận có mở hụi, sau khi đối chiếu hụi thì còn thiếu lại anh H số tiền 14.500.000 đồng, anh B đồng ý trả cho anh H.

[4] Xét thấy dây hụi do anh Bình làm chủ hụi có danh sách hụi, ngày khai hụi cũng như ngày hết hụi, anh H cung cấp danh sách hụi gồm: 01 chung, anh H đóng được 18 lần thì anh B, chị M tuyên bố bế hụi. Sau khi anh B, chị M tuyên bố bế hụi thì anh B, chị M có trả cho anh H số tiền là 3.500.000 đồng. Hiện nay anh B, chị M còn thiếu lại anh H số tiền 14.500.000 đồng. Do anh B, chị M không trả nợ nên anh H khởi kiện yêu cầu anh B, chị M phải thực hiện việc trả số tiền trên cho anh H là có cơ sở.

Anh B thừa nhận trong quá trình chơi hụi, dùng tiền mục đích là phục vụ cho việc sản xuất kinh doanh trong gia đình nên buộc chị Trần Thị M là vợ của anh B

phải có trách nhiệm liên đới trả cho anh H tổng số tiền 14.500.000 đồng là đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Trương Thanh B, chị Trần Thị M phải chịu số tiền là 725.000 đồng.

Vì càu lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 288, 471 của Bộ luật dân sự năm 2015; Các Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 27/12/2016.

Tuyên xâu: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng H như sau:

Buộc anh Trương Thanh B, chị Trần Thị M phải có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Nguyễn Hoàng H số tiền là 14.500.000 đ (Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất tương ứng với thời gian chậm trả được quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Trương Thanh B, chị Trần Thị M phải chịu số tiền là 725.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho anh Nguyễn Hoàng H số tiền 362.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005471 ngày 15/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Án xử sơ thẩm công khai, anh H, anh B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Mận được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Cà Mau;*
- *VKSND huyện C;*
- *Chi cục THADS huyện C;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Huỳnh Minh Tính